

Bản án số: 73/2023/HS-ST

Ngày: 30-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Thu Hà

- Ông Chu Đàm Nguyên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nga - Thư ký, Tòa án nhân dân thị xã

Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2023/HSST ngày 03/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2023/QĐXXST-HS ngày 18/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn S**; Sinh ngày 08/7/1985 tại huyện Th, thành phố Hải Phòng. Nơi thường trú: thôn 6, xã K, huyện Th, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Ch và bà: Đỗ Thị Đ. Có vợ là Nguyễn Thị Đ1 và 02 (Hai) con; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh 31 (Ba mươi một) ngày (kể từ 17/8/2023 đến hết 16/9/2023) của TAND thị xã Q. Có mặt.

* Người chứng kiến:

- Bà Lê Thị X, sinh năm 1967. Nơi thường trú: khu B, phường T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt.

- Ông Vũ Văn H, sinh năm 1966. Nơi thường trú: khu R, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch tuần tra kiểm soát của Phòng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Quảng Ninh và của Đội cảnh sát giao thông số 1, Phòng cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt. Hồi 16 giờ 30 phút ngày 14/5/2023, tổ công tác số 2 dừng tại Km93+400 Quốc lộ 18 khu vực phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh để kiểm soát phương tiện và xử lý vi phạm theo hướng đi từ Q về Hạ Long. Vào hồi 16 giờ 44 phút cùng ngày, phát hiện ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu vàng BKS 15A-595.06 (chủ sở hữu là Nguyễn Văn S) do Nguyễn Văn S điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định 17km (thực tế xe chạy 77/60km/h) trên đoạn đường đôi khu vực đông dân cư, tổ

công tác dừng xe, kiểm tra. Nguyễn Văn S xuất trình: 01 Giấy phép lái xe hạng B2, số 311214024880; Số seri: AD 288436 ghi do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 09/3/2021; Nhận thấy Giấy phép lái xe do Nguyễn Văn S xuất trình có dấu hiệu làm giả, tổ công tác tiến hành hỏi, Nguyễn Văn S khai nhận đó là Giấy phép lái xe giả.

Nguồn gốc của Giấy phép lái xe này S khai: khoảng tháng 3/2021, bị cáo mua lại chiếc ô tô trên, do chưa có Giấy phép lái xe hạng B2 nhưng có nhu cầu đi lại bằng ô tô nên bị cáo lên mạng Zalo để tìm người làm Giấy phép lái xe giả để khi bị cơ quan chức năng kiểm tra, nếu xuất trình được Giấy phép lái xe sẽ không bị phạt. Bị cáo tìm thấy tài khoản “Ms Nam” đăng tải nội dung “Đào tạo lái xe ở nhà không cần thi”, bị cáo đã nhắn tin vào tài khoản này để hỏi mua Giấy phép lái xe hạng B2 giả và được biết tại đây có bán Giấy phép lái xe giả và hồ sơ gốc chỉ cần gửi ảnh chụp Căn cước công dân mà không cần đi khám sức khỏe, không cần đăng ký đi học lái xe rồi đi sát hạch; bị cáo đồng ý và gửi thông tin cá nhân để làm Giấy phép lái xe với giá là 6.000.000đ. Khoảng 10 ngày sau, S nhận được Giấy phép lái xe và hồ sơ chuyển về tận nhà qua một nam thanh niên giao hàng. Sau khi S nhận được Giấy phép lái xe giả thì tài khoản Zalo trên đã bị xóa, không còn liên lạc được nữa. Về phía S, sau khi nhận được Giấy phép lái xe giả, S thường xuyên dùng Giấy phép lái xe giả để điều khiển ô tô tham gia giao thông nhằm mục đích qua mắt cơ quan chức năng kiểm tra, xử lý về hành vi không có Giấy phép lái xe. Đến ngày 14/5/2023, tiếp tục sử dụng Giấy phép lái xe giả thì bị phát hiện.

Vật chứng thu giữ:

- Giấy phép lái xe Hạng: B2; Số 311214024880; Số seri: AD 288436 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 09/03/2021 cho Nguyễn Văn S, Ngày sinh: 06/7/1985; Nơi cư trú: Thôn 5, X. K, H. Th, T Hải Phòng.

- Ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu vàng BKS 15A-595.06;

- 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn S;

- 01 Giấy chứng nhận kiểm định số DA 1360356 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 15-03D cấp ngày 23/5/2022;

- 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số BB22 18934D do Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Xuân Thành cấp ngày 23/5/2022;

- Giấy xác nhận số 0105/2022/GXN - F88 của Công ty cổ phần kinh doanh F88 cấp ngày 23/5/2022 kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô phôtô số 104863 do Phòng CSGT Công an thành phố Hải Phòng cấp cho ô tô BKS 15A-595.06;

Ngoài ra, Nguyễn Văn S tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động Oppo A47 màu đen gắn sim phục vụ công tác điều tra.

Đồ vật, tài liệu nêu trên Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành trả lại toàn bộ cho Nguyễn Văn S vào ngày 10/7/2023.

Kết luận giám định số 756/KL-KTHS ngày 13/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh: 01 (Một) “Giấy phép lái xe” Hạng: B2; Số 311214024880; Số seri: AD 288436 ghi do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 09/03/2021; Họ tên “NGUYỄN VĂN S”; Ngày sinh: 06/7/1985; Nơi cư trú: Thôn 5, X. K, H. Th, T Hải Phòng là Giấy phép lái xe giả.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Q có văn bản hỏi, Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng trả lời: qua tra cứu trên phần mềm quản lý cấp phép lái

xe nhưng không tìm thấy thông tin Giấy phép lái xe đã cấp cho Nguyễn Văn S, sinh ngày 06/7/1985. Nơi cư trú: Thôn 5, xã K, huyện Th, thành phố Hải Phòng.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Q có văn bản hỏi, Tổng công ty bảo hiểm Xuân Thành trả lời: Giấy chứng nhận bảo hiểm số 22189340 được Công ty bảo hiểm Xuân Thành Trảng An - Tổng công ty bảo hiểm Xuân Thành cấp cho xe ô tô BKS 15A - 595.06 của chủ xe Nguyễn Văn S ngày 23/5/2022 có hiệu lực từ 08 giờ 00 ngày 23/5/2022 đến 08 giờ 00 ngày 23/5/2023 bao gồm bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô và Bảo hiểm tai nạn lái phụ xe và người ngồi trên xe ô tô.

Hành vi điều khiển xe cháy quá tốc độ quy định của Nguyễn Văn S đã bị Công an thị xã Q quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Cáo trạng số 70/CT-VKSQY ngày 31/7/2023 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q truy tố bị cáo về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn S từ 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) đến 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu, việc bị truy tố và đưa ra xét xử là đúng người đúng tội, không oan, đã được thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; được giải thích về việc công bố bản án trên Cổng thông tin điện tử và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật. Bị cáo biết việc dùng Giấy phép lái xe giả là vi phạm pháp luật nhưng nếu không có Giấy phép lái xe thì sẽ bị phạt nặng nên bị cáo mới xuất trình Giấy phép lái xe giả. Sau khi mua được Giấy phép lái xe, bị cáo không liên lạc qua mạng với người bán, không biết họ là ai và địa chỉ ở đâu. Bị cáo đã nhận thức sâu sắc được hành vi phạm tội và hậu quả, bị cáo đã nộp hồ sơ và cam đoan nỗ lực học để lấy bằng theo quy định. Đề nghị HĐXX cho bị cáo cơ hội để khắc phục hậu quả này.

Bà Lê Thị Xoa và ông Vũ Văn Hà - người chứng kiến cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành ghi hình ảnh quá trình ghi lời khai của bị cáo về việc S sử dụng Giấy phép lái xe giả và chứng kiến việc bị cáo làm việc và khai báo với Cơ quan cảnh sát điều tra

Phản tranh luận: Bị cáo không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo về việc chưa học lái xe và chưa có bằng lái xe hạng B2 nhưng có nhu cầu đi lại bằng ô tô nên tháng 3/2021 S đã tìm hiểu qua mạng xã hội Zalo thuê người làm Giấy phép lái xe giả với giá 6.000.000đ nhằm tránh bị xử phạt khi tham gia giao thông không có Giấy phép lái xe. Đến ngày 14/5/2023, khi điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu vàng BKS 15A-595.06 từ Ưông Bí về Hạ Long, tại Km 93 +400 Quốc lộ 18 thuộc phường Minh Thành, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, do chạy quá tốc độ quy định trên đoạn đường đôi khu vực đông dân cư thì bị Cảnh sát giao thông dừng xe, kiểm tra. S xuất trình Giấy phép lái xe giả thì bị phát hiện, thu giữ vật chứng; phù hợp với biên bản vụ việc lập hồi 17 giờ 00 ngày 14/5/2023; Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; Bản ảnh; Quyết định trưng cầu giám định và Kết luận giám định.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 3 năm 2021, Nguyễn Văn S có hành vi thuê người khác làm giả Giấy phép lái xe rồi sử dụng Giấy phép lái xe giả để thực hiện hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông quá tốc độ quy định của Luật giao thông đường bộ, khi bị kiểm tra bị cáo đã xuất trình Giấy phép lái xe giả thì bị phát hiện.

Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự:

Điều 341. Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm”...

Đối với người đàn ông tên Nam làm Giấy phép lái xe giả cho S, Cơ quan điều tra không xác định được con người cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[3] Tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S là vi phạm pháp luật, xâm phạm tới hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước về giấy tờ và lĩnh vực giao thông đường bộ. Bị cáo đã nhờ người làm ra Giấy phép lái xe giống với Giấy phép lái xe thật đồng thời còn sử dụng Giấy pháp lái xe giả nhằm qua mặt, đối phó với quan chức năng thì bị phát hiện. Hành vi của bị cáo được thực hiện ghép bởi 2 hành vi gồm làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức và sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm về các hành vi tương ứng với tính chất mức độ, mức độ phạm tội mới đủ tính răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung và giáo dục riêng.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Áp dụng hình phạt tiền cũng đủ để răn đe bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đề nghị áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, phù hợp.

[5] Về vật chứng: 01 (Một) “Giấy phép lái xe” Hạng: B2; Số 311214024880; Số seri: AD 288436 ghi do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày

09/03/2021; Họ tên “NGUYỄN VĂN S”; Ngày sinh: 06/7/1985; Nơi cư trú: Thôn 5, X. K, H. Th, T Hải Phòng giả là vật chứng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo; 01 (Một) “Giấy phép lái xe” Hạng: B2 đã cắt góc phải; Số 310116019370; Số seri: BR ghi do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 10/03/2021; Họ tên “VŨ ĐỨC TOÀN”; Ngày sinh: 17/09/1989; Nơi cư trú: P.Nam Sơn, Q. Kiến An, Tp Hải Phòng là mẫu so sánh. Do đó phải lưu trữ cả 2 Giấy phép lái xe trong hồ sơ để giải quyết vụ án.

Các tài liệu liên quan đến ô tô BKS 15A -595.06, căn cước công dân và điện thoại Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo, HĐXX không xem xét, giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ, xét bị cáo đã bị phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Nguyễn Văn S phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Xử phạt: Nguyễn Văn S phải nộp 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 68A/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 11/8/2023 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 70A/2023/HSST-THXC ngày 11/8/2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn S.

Căn cứ Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Văn S chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKS, CA, THADS Tx Q;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQCSĐT, CA Tx Q;
- Đội quản lý hồ sơ CA Tx Q;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thanh Tâm